**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

**Về việc nâng cấp website Ban Tuyên giáo Thành ủy TP Cần Thơ**

Số: /HĐDV.2022

Căn cứ Bộ luật Dân Sự số 91/2015/QH13 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật thương mại nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;

*Hôm nay, ngày tháng năm 2022, chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:*

**BÊN A: BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY TP CẦN THƠ**

Địa chỉ:

Đại diện: 123 Chức vụ:

Điện thoại: Fax:

Tài khoản: Mở tại:

Mã số thuế:

**BÊN B: TRUNG TÂM CNTT VÀ TRUYỀN THÔNG CẦN THƠ.**

Địa chỉ: Số 29 Cách Mạng Tháng 8, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, TPCT.

Đại diện: Ông **Phan Văn Nam** Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: 02923 690 888 Fax: 080 71213.

Mã số thuế: 1801123848.

Tài khoản: 039.100.1927777, Mở tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Tây Cần Thơ.

*Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng nâng cấp website Ban Tuyên giáo Thành ủy TP Cần Thơ, với các điều khoản như sau:*

**Điều 1. Nội dung hợp đồng:**

- Nâng cấp, triển khai website của Ban Tuyên Giáo Thành ủy TP Cần Thơ (*theo phụ lục diễn giải các chức năng đính kèm)*

**Điều 2. Trách nhiệm bên A:**

1. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện công việc theo thỏa thuận tại Điều 1 của hợp đồng này.

2. Cung cấp cho bên B các tài liệu, thông tin cần thiết có liên quan cho bên B trong quá trình triển khai thực hiện công việc.

3. Báo cho bên B biết các sự cố hay lỗi gặp phải trong quá trình vận hành và các vấn đề khác bất lợi phát sinh để cùng bàn bạc, giải quyết.

4. Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng nêu tại Điều 4 của hợp đồng này.

5. Các nghĩa vụ và trách nhiệm khác của bên thuê dịch vụ theo qui định của pháp luật.

**Điều 3. Trách nhiệm bên B:**

Bên B cam kết cung cấp dịch vụ cho Bên A đầy đủ các nội dung công việc như đã nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

Đệ trình kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung công việc theo Điều 1 của Hợp đồng được bên A thông qua trước khi triển khai thực tế.

Bên B phải đảm bảo tiến độ do mình lập trong từng phần công tác xây dựng và triển khai phần mềm và đạt tiến độ theo yêu cầu của Bên A.

Bên B cử cán bộ kỹ thuật túc trực thường xuyên (bằng điện thoại, Zalo, mail, team View…) đủ thẩm quyền, khả năng giải quyết mọi công việc theo nội dung hợp đồng.

Bên B tự bố trí nguồn lực để thực hiện hợp đồng.

Các quyền và nghĩa vụ khác của bên cung ứng dịch vụ theo qui định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên B vi phạm nội dung hợp đồng và vi phạm chế độ bảo hành, bảo trì khi cam kết với bên A thì phải bồi thường theo giá trị thiệt hại đó.

Bên B có trách nhiệm tập huấn cách sử dụng phần mềm và bảo trì hệ thống cho bộ phận trực tiếp sử dụng phần mềm.

Cung cấp các chứng từ hợp pháp cho Bên A.

**Điều 4. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:**

1. Giá cung cấp dịch vụ là: **25.000.000 vnđ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng).**

Giá hợp đồng trên đây không bao gồm các chi phí:

+ Kinh phí mua bản quyền các phần cứng, phần mềm công cụ, phần mềm hệ thống, hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các phần mềm liên quan …

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản/Tiền mặt.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán 100% giá trị của hợp đồng với số tiền là: 25.000.000 vnđ cho bên B sau khi hoàn thành công việc, Bên B làm Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, đồng thời xuất hóa đơn tài chính cho bên A làm cơ sở chứng từ thanh toán theo quy định.

**Điều 5. Loại hợp đồng:** Trọn gói.

**Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện nội dung hợp đồng là 25 ngày làm việc từ khi ký hợp đồng và cung cấp đầy đủ thông tin biểu mẫu cần thiết.

**Điều 7: Bảo hành và bảo trì**

1. Bên B có trách nhiệm bảo hành nội dung công việc đã thực hiện trong thời gian 01 năm (kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu).

2. Đối với lỗi hệ thống nghiêm trọng làm gián đoạn hoạt động, người quản lý hệ thống Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng mọi phương tiện nhanh nhất có thể (điện thoại, email, fax…) để bên B sẽ tiến hành khắc phục trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc.

3. Trong thời gian bảo hành, nếu có phát sinh yêu cầu mới như: chỉnh sửa các chức năng để tiện sử dụng, sửa đổi hình thức, giao diện… tùy theo mức độ có thể sẽ được tính phí thêm thông qua sự bàn bạc giữa hai bên.

4. Các trường hợp không được bảo hành và bảo trì:

Do các sự cố về phần cứng hỏng, sét đánh, thiên tai, hỏa hoạn và các sự cố khác do chủ quan bên A gây ra. Tuy nhiên bên B sẽ hỗ trợ sửa chữa trong thời gian sớm nhất và có thể tính phí theo từng trường hợp cụ thể phát sinh.

**Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi sửa đổi bổ sung hợp đồng này chỉ có giá trị sau khi đại diện của hai bên ký kết thành văn bản tạo thành bộ phận thống nhất của hợp đồng.

**Điều 9. Điều khoản chung**

1. Phụ lục hợp đồng là bộ phận không thể tách rời của hợp đồng này.

2. Hai bên cam kết hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện và hoàn tất các công việc quy định trong hợp đồng này; mỗi bên cử đầu mối phối hợp để thực hiện hợp đồng.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, hai bên sẽ tích cực hợp tác thương lượng để giải quyết; mọi thay đổi liên quan đến hợp đồng phải được thống nhất bằng văn bản. Trường hợp có tranh chấp không tự giải quyết được thì hai bên thống nhất giải quyết theo pháp luật hiện hành của Nhà nước.

4. Hợp đồng được lập thành 04 bộ, mỗi bên giữ 02 bộ và có giá trị pháp lý như sau./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN B**  **GIÁM ĐỐC** |  | **ĐẠI DIỆN BÊN A** |

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Hợp đồng số /HDDV.2022 ngày tháng năm 2022)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | | **Ghi chú** |
| I | KHẢO SÁT PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG | |  |
|  | + Khảo sát hiện trạng, nhu cầu + Lấy yêu cầu tác nghiệp, mục đích, nhu cầu quản lý  + Thiết kế mô hình tổng thể, cơ sở dữ liệu. | | Thực hiện theo quy trình |
| II | BIÊN TẬP THÔNG TIN (Biên tập, phân tích và xác định các danh mục thông tin) | |  |
|  | Phân tích hệ thống qua lượng thông tin thu thập  - Đưa ra mô hình hệ thống phù hợp  - Đề xuất các danh mục thông tin cần có.  - Sắp xếp thông tin thu thập được vào các mục thông tin. | | Thực hiện theo quy trình |
| III | XÂY DỰNG CẤU TRÚC, CHỨC NĂNG HỆ THỐNG: (Cấu trúc tổng thể trang thông tin) | |  |
| A | Bố cục hệ thống | |  |
| **Stt** | **Tên chức năng** | **Mô tả** | |
| 1 | Bố cục trang chủ | Giao diện hiện tại là 2 cột, sẽ bố cục lại thành 3 cột:  - Cột trái: chứa các thông tin cột trái cũ, và cột bên phải => Giữ lại những thông tin cần thiết.  - Cột giữa: sẽ lấy luôn diện tích của cột bên phải | |
| 2 | Bố cục cột giữa | Là nơi chứa thông tin mới nhất của Cổng thông tin bao gồm các thông tin:  - Tin nổi bật  - Tin tức sự kiện.  - Các tin khác.  - Thông tin hoạt động.  - Đào tạo.  - Văn bản pháp luật | |
| B | Kiểm tra cập nhật lại các chức năng quản trị | |  |
| **Stt** | **Tên chức năng** | **Mô tả** | |
| 1 | Quản lý lĩnh vực | Kiểm tra cập nhật lại chức năng quản lý lĩnh vực, hiện tại đang bị lỗi. | |
| 2 | Quản lý chủ đề | Kiểm tra cập nhật lại chức năng quản lý chủ đề, hiện tại đang bị lỗi. | |
| 3 | Quản lý bài viết | Kiểm tra lại phần thêm mới bài viết, hiện tại bị lỗi font | |
| 4 | Quản lý cán bộ | Cập nhật lại thông tin cán bộ, khi bấm nút lưu bị lỗi. | |
| 5 | Quản trị | Cập nhật lại toàn chức năng trên hệ thống nếu phát hiện lỗi. | |